

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2024/RED-CBTT

Tp. HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ
Địa chỉ : Phòng 4, Lầu 9, The Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM.
Điện thoại : 028 6285 7168 Email: info@redcapital.vn Website: https://redcapital.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông TRƯƠNG HUY BÌNH

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo quản trị rủi ro 06 tháng đầu năm 2024 của Công Ty.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:

<https://redcapital.vn/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



TRƯƠNG HUY BÌNH

Số: 09/2024/BC-RED

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2024

**BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Đỏ (“**Công Ty**”) báo cáo quản trị rủi ro 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

Người đại diện theo pháp luật của công ty

Họ tên: Bà Đỗ Thị Phương Lan – Tổng Giám đốc

Điện thoại: 090 311 5673

Email: lan.do@redcapital.vn

Lãnh đạo phụ trách quản trị rủi ro:

Họ tên: Ông Nguyễn Ngọc Hoàn - Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ

Điện thoại: 0366 863 855

Email: hoan.nguyen@redcapital.vn

I. Thông tin về hoạt động quản trị, điều hành của công ty

| STT | Danh mục | Mô tả |
|-----|---|---|
| 1. | Hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, ban kiểm soát | |
| | Thông tin về cơ cấu hội đồng quản trị/hội đồng thành viên; quá trình công tác, số năm kinh nghiệm trong hoạt động quản trị điều hành doanh nghiệp trong lĩnh vực chứng khoán của từng thành viên hội đồng quản trị/hội đồng thành viên; Tiêu chuẩn, điều kiện của chủ tịch và thành viên hội đồng quản trị/hội đồng thành viên | Thông tin Hội đồng quản trị: <ul style="list-style-type: none">Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Võ Long Nguyên với hơn 16 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán;Thành viên Hội đồng quản trị: Bà Đỗ Thị Phương Lan với hơn 13 năm kinh nghiệm quản lý;Thành viên Hội đồng quản trị: Bà Dương Thị Hồng Hạnh với hơn 12 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực bất động sản, chứng khoán và tài chính.Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Trần Quyết Thắng là luật sư và doanh nhân với hơn 33 năm kinh nghiệm quản lý trong ngành tài chính và bất động sảnThành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Trần Đăng Phước với hơn 13 năm kinh nghiệm quản lý cấp cao tại công công ty đa |

| | | |
|--|--|--|
| | | <p>quốc gia và tái cấu trúc các tập đoàn kinh tế của Việt Nam.</p> <p>Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ năng lực dân sự; - Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; - Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là một cổ đông của Công ty. |
| | <p>Thông tin về các thay đổi nhân sự cấp cao ba (03) năm gần nhất trong hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, ban điều hành, trưởng các phòng ban</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Năm 2024: <ul style="list-style-type: none"> + Ngày 19/7/2024: Miễn nhiệm bà Nguyễn Lan Hương khỏi vị trí Kế toán trưởng và bổ nhiệm ông Trương Huy Bình làm Kế toán trưởng; + Ngày 04/02/2024: Bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Khoa làm Giám đốc khối kinh doanh chứng khoán; + Ngày 30/01/2024: Miễn nhiệm bà Nguyễn Mai Thi khỏi vị trí Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ và bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Hoàn làm Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ; + Ngày 05/01/2024: Miễn nhiệm ông Nguyễn Ngọc Hoàn khỏi vị trí Kế toán trưởng và bổ nhiệm bà Nguyễn Lan Hương làm Kế toán trưởng; - Năm 2023: không thay đổi - Năm 2022: <ul style="list-style-type: none"> + Ngày 08/02/2022: Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Hoàn làm Kế toán trưởng. |
| | <p>Thông tin về các quy chế hoạt động nội bộ của hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, ban kiểm soát và ban điều hành, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và các quy chế cần thiết khác cho hoạt động của công ty trong năm</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Năm 2024: ban hành các quy trình, quy chế sau <ul style="list-style-type: none"> + Quy trình quản lý danh mục đầu tư (mã số 01/2024/QTNV-QLDMĐT ngày 08/4/2024): quy định trình tự, thủ tục triển khai nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư của Công Ty dành cho khách hàng cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước; + Quy trình tư vấn đầu tư (mã số 01/2024/QTNV-TVĐT ngày 08/4/2024): quy định các bước thực hiện trong nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán của Công Ty và xác định trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi cá nhân. Áp dụng cho khách hàng cá nhân và tổ chức với nội dung tư vấn chiến lược và kỹ thuật giao dịch và cung cấp kết quả phân tích chứng khoán và thị trường chứng khoán; |

| | | |
|--|--|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> + Quy trình quản lý quỹ thành viên (mã số 01/2024/QT-QLQTV ngày 08/4/2024): hướng dẫn thực hiện và kiểm soát tuân thủ toàn bộ quá trình triển khai nghiệp vụ quản lý quỹ thành viên do Công Ty thành lập và quản lý; + Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán (mã số 01/2024/QC-REDCAP ngày 08/4/2024): quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn của Ủy Ban Kiểm Toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công Ty và các quy định pháp luật có liên quan; + Quy chế hoạt động của Ủy Ban Đầu Tư (mã số 02/2024/QC-REDCAP ngày 08/4/2024): quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn của Ủy Ban Đầu Tư trực thuộc HĐQT của Công Ty và các thành viên của Ủy Ban Đầu Tư; + Quy chế chính sách quản trị rủi ro (mã số 03/2024/QC-REDCAP ngày 08/4/2024): cụ thể hóa các chiến lược quản trị rủi ro để giúp các bộ phận liên quan hiểu rõ trách nhiệm của mình trong công tác quản trị để thực hiện nghiệp vụ tránh rủi ro cho Công Ty. - Năm 2023: không ban hành thêm Quy chế nào. - Năm 2022: không ban hành thêm Quy chế nào. |
| | <p>Thông tin về các kỳ họp đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, ban kiểm soát (nếu có)</p> | <p>I. Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên diễn ra vào ngày 29/4/2024 với 3/3 cổ đông có quyền dự họp tham dự. Tại cuộc họp, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau với tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết: <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua Kết quả kinh doanh & Báo cáo tài chính kiểm toán 2023; + Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2023; + Thông qua Báo cáo Ủy ban kiểm toán năm 2023; + Thông qua các Chi tiêu và Kế hoạch kinh doanh 2024; + Giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024; + Thông qua thù lao HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ủy ban đầu tư năm 2023 và dự kiến 2024; + Phê duyệt không chia cổ tức 2023 và cổ tức 2024; + Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ Công ty lên 300.000.000.000 đồng Việt Nam thông |

P: 3
CỔ
CỔ
QUẢN
ĐẦU
1-T

| | | |
|--|--|---|
| | | <p>qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc được nêu trong phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua sửa đổi điều lệ; + Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT; + Thông qua Quy chế quản trị doanh nghiệp. <p>2. Hội Đồng Quản Trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc họp ngày 08/4/2024 với 5/5 thành viên Hội Đồng Quản Trị tham dự. Tại cuộc họp, Hội Đồng Quản Trị đã thông qua các vấn đề sau với tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết + Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐQT. + Thông qua sơ đồ tổ chức, bổ nhiệm thư ký HĐQT. + Phê duyệt quy trình, quy chế, chính sách thuộc thẩm quyền HĐQT. + Thông qua các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024v à việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của công ty thực hiện các công việc cần thiết cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Lấy ý kiến Hội Đồng Quản Trị vào ngày 22/5/2024. Tại Biên bản kiểm phiếu ngày 29/5/2024, Hội Đồng Quản Trị đã thông qua các vấn đề sau với tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết: + Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên, soát xét báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên; kiểm toán báo cáo tài chính năm, kiểm toán báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm cho năm tài chính 2024; + Thông qua việc ký kết Hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán giữa Công Ty và Công Ty TNHH Tư Vấn Đò. |
| | <p>Các phát hiện trong kỳ báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vi phạm các quy định của pháp luật và quy định tại điều lệ công ty; vi phạm các quy định của pháp luật doanh nghiệp về nghĩa vụ người quản lý, không thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ, trách nhiệm của mình, vượt quá thẩm quyền trong việc quản trị, kiểm soát, điều hành công ty; vi phạm các quy định về quản lý và sử dụng con dấu; - Cho phép công ty thực hiện các nghiệp vụ, cung cấp các sản phẩm chưa được pháp luật | <p>Không phát sinh</p> |

| | | |
|----|--|--|
| | cho phép thực hiện hoặc chưa được hướng dẫn thực hiện; | |
| | - Không công khai các lợi ích liên quan hoặc cho phép thực hiện các hợp đồng, giao dịch mà chưa được phê duyệt, chấp thuận của hội đồng quản trị/hội đồng thành viên/đại hội đồng cổ đông mà lẽ ra phải được phê duyệt, chấp thuận của các tổ chức này | Không có |
| 2. | <i>Công tác kiểm toán nội bộ</i> | |
| | Cơ cấu kiểm toán nội bộ | Không có |
| | Quy trình kiểm toán nội bộ | Không có |
| | Các phát hiện liên quan đến kiểm toán nội bộ, và/hoặc nhân viên kiểm toán nội bộ | Không có |
| 3. | <i>Công tác kiểm soát nội bộ</i> | |
| | Cơ cấu kiểm soát nội bộ | Gồm 2 nhân sự: - Ông Nguyễn Ngọc Hoàn – Trưởng bộ phận kiểm soát nội bộ: hơn 09 năm kinh nghiệm trong ngành chứng khoán. - Bà Phạm Thị Diễm – Nhân viên kiểm soát nội bộ: hơn 07 năm kinh nghiệm về pháp lý, tuân thủ trong ngành bảo hiểm, xây dựng và chứng khoán. |
| | Quy trình kiểm soát nội bộ | Đã có |
| | Các giao dịch (số lượng, giá trị) cá nhân giữa nhân viên công ty với các quỹ, khách hàng công ty quản lý | Không phát sinh |
| | Các phát hiện trong kỳ báo cáo liên quan đến kiểm soát nội bộ, nhân viên kiểm soát nội bộ | Không phát sinh |
| 4. | <i>Cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn</i> | |
| | Thông tin về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn | Tại ngày 30/06/2024, Công Ty gồm 3 cổ đông như sau: - Dương Thị Hồng Hạnh với 4.862.500 cổ phần (tương đương 48,63% V&L); - Công ty TNHH VLCC với 4.862.500 cổ phần (tương đương 48,63% V&L); - Ngân hàng thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu với 275.000 cổ phần (tương đương 2,75% V&L). |
| | Các phát hiện trong kỳ báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến: - Vi phạm về quan hệ sở hữu chéo, nguồn vốn góp, vượt giới hạn sở hữu, thực hiện các giao | Không có |

2 - C
NG
PH
LÝ
TƯ
PHỔ

| | | |
|----|---|---|
| | <p>dịch chưa được chấp thuận theo quy định tại điều lệ, hoặc quy định của pháp luật</p> <p>- Vi phạm về quản lý sở cổ đông; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với cổ đông/thành viên góp vốn; tổ chức họp đại hội đồng cổ đông (trình tự, thủ tục tổ chức, biên bản, nghị quyết...)</p> | |
| 5. | <i>Đoàn kết nội bộ</i> | |
| | <p>Liệt kê các tranh chấp; tình trạng chông chéo chức năng, nhiệm vụ trong việc ra quyết định giữa hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, ban điều hành, các bộ phận khác</p> | Không phát sinh |
| 6. | <i>Ban điều hành và hoạt động quản lý điều hành</i> | |
| | <p>Cơ cấu ban điều hành;</p> <p>Mô tả công việc cụ thể, kinh nghiệm trong hoạt động quản lý, điều hành và trong hoạt động nghiệp vụ chứng khoán của từng thành viên</p> | <p>- Tổng Giám Đốc: Bà Đỗ Thị Phương Lan với hơn 13 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực bất động sản, tài chính, chứng khoán. Có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ.</p> |
| | <p>Cơ cấu tổ chức của công ty;</p> <p>Mô tả công việc, nhân sự của từng bộ phận</p> | <p>Tại thời điểm 30/06/2024, Công Ty có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng Giám đốc: 01 người - Hội đồng quản trị: 05 người - Kiểm soát nội bộ: 02 người - Phòng tài chính kế toán: 01 người - Bộ phận đầu tư, nghiệp vụ hành nghề chứng khoán: 07 người, trong đó 05 người có chứng chỉ hành nghề - Phòng hành chính nhân sự: 01 người - Bộ phận pháp chế: 01 người |
| | <p>Các phát hiện trong kỳ báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến:</p> <p>- Ban điều hành, người điều hành quỹ, các trưởng bộ phận, nhân viên công ty chưa làm hết trách nhiệm, không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán (bao gồm cả các quy định của pháp luật doanh nghiệp về nghĩa vụ người quản lý), các quy trình nghiệp vụ, quy chế, quy định tại điều lệ công ty</p> <p>- Vi phạm quy định của nhà nước về kế toán, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác; không bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; không thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo</p> | Không có |

| | | |
|----|--|--|
| | hiểm y tế và các bảo hiểm khác; vi phạm các quy định của pháp luật khác | |
| 7. | <i>Hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh</i> | |
| | Các sản phẩm cung cấp (quỹ mở, quỹ đóng, quỹ bất động sản, quỹ hoán đổi danh mục, danh mục đầu tư...) | Trong 6 tháng năm 2024, Công Ty thực hiện hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán và quản lý 2 quỹ thành viên: - Quản lý Quỹ đầu tư Hạ tầng Red One - Quản lý Quỹ đầu tư cổ phiếu Tăng Trưởng (giải thể quỹ ngày 06/6/2024) |
| | Hoạt động đầu tư dài hạn | Đầu tư 50.000.000.000 đồng vào Quỹ Đầu Tư Hạ tầng Red One. |
| | Các phát hiện trong kỳ báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến: - Vi phạm quy định của pháp luật về quản lý tài chính công ty như vay vốn để đầu tư tài chính; cho vay, giao vốn của công ty cho người có liên quan và các tổ chức, cá nhân khác dưới mọi hình thức; đầu tư vào bất động sản không đúng mục đích theo quy định - Nhân viên công ty vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật chứng khoán về hạn chế xung đột lợi ích - Vi phạm quy định về công bố thông tin - Vi phạm quy định của pháp luật về về tỷ lệ đầu tư; loại hình tài sản đầu tư; đầu tư vượt quá thẩm quyền... và các quy định khác về thành lập và quản lý quỹ đóng, quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ mở, quỹ bất động sản, quỹ hoán đổi danh mục... - Vi phạm quy định về nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư; công tác lưu ký tài sản của khách hàng ủy thác... - Quy định về nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán | Không có |
| | Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình trong ba (03) năm gần nhất | - Năm 2023: 41% - Năm 2022: (31)% - Năm 2021: 38% |

II. Thông tin về hệ thống quản trị rủi ro:

| STT | Danh mục | Kết quả |
|-----|---|---------|
| 1. | <i>Hội đồng quản trị, hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu</i> | |

| | | |
|----|---|---|
| | Thành viên phụ trách về quản trị rủi ro và các thành viên của tiểu ban quản trị rủi ro (nếu có): | Ông Võ Long Nguyên |
| | Các thời điểm thẩm định, phê duyệt chiến lược, chính sách và công tác quản trị rủi ro trong kỳ | 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm |
| 2. | <i>Ban điều hành</i> | |
| | Tên, chức vụ thành viên phụ trách về quản trị rủi ro; kinh nghiệm về quản trị rủi ro của thành viên phụ trách về quản trị rủi ro | Bà Đỗ Thị Phương Lan – Tổng giám đốc |
| | Các thời điểm rà soát, đánh giá chiến lược, chính sách và công tác quản trị rủi ro trong kỳ | 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm |
| 3. | <i>Chiến lược, chính sách quản trị rủi ro</i> | |
| | Chiến lược, chính sách quản trị rủi ro trong công ty | |
| | Khẩu vị rủi ro của công ty và giới hạn rủi ro | |
| | Quy trình quản lý rủi ro áp dụng trong công ty | |
| | Các thời điểm rà soát, cập nhật, phê duyệt chiến lược, chính sách, quy trình quản lý rủi ro trong kỳ | 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm |
| 4. | <i>Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản trị rủi ro</i> | |
| | Hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm phục vụ công tác quản trị rủi ro | |
| 5. | <i>Tổ chức/nhân sự quản trị rủi ro</i> | |
| | Cơ cấu tổ chức, nhân sự của bộ phận quản trị rủi ro (nếu có) | |
| | Danh sách cán bộ quản trị rủi ro kiêm nhiệm | Ông Nguyễn Ngọc Hoàn – Trưởng bộ phận KSNB |
| | Tỷ lệ số cán bộ quản trị rủi ro kiêm nhiệm/chuyên trách trên tổng số cán bộ nghiệp vụ của từng bộ phận và của cả công ty | Tỷ lệ cán bộ quản trị rủi ro kiêm nhiệm trên tổng nhân viên cả công ty 1/12 |
| | Các phát hiện trong kỳ báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến tổ chức thực hiện công tác quản trị rủi ro chưa tốt, chưa phù hợp với hoạt động đầu tư và kinh doanh thực tế của công ty | Không có |
| 6. | <i>Phổ biến, tập huấn, đào tạo, và báo cáo về quản trị rủi ro</i> | |

| | | |
|----|--|---|
| | Thông tin về các đợt phổ biến, tập huấn, đào tạo về công tác quản trị rủi ro tại công ty thực hiện trong kỳ báo cáo | |
| | Báo cáo UBCKNN về công tác quản trị rủi ro | |
| 7. | <i>Quản trị rủi ro cho các danh mục đầu tư của khách hàng ủy thác</i> | |
| | Phối hợp với khách hàng ủy thác xây dựng chiến lược, chính sách, quy trình quản lý rủi ro cho các danh mục đầu tư công ty quản lý | Danh mục ủy thác không chỉ định: Công ty phối hợp cùng khách hàng xác định các nguyên tắc đối với việc quản lý rủi ro cho danh mục trên cơ sở các chính sách và quy trình quản lý rủi ro chung của công ty. Danh mục ủy thác chỉ định: Công ty thực hiện quản trị rủi ro theo chỉ định của khách hàng và chính sách và quy trình quản lý rủi ro chung của Công ty. |
| | Các thời điểm rà soát, cập nhật các chính sách, quy trình quản lý rủi ro | 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm |
| | Thực hiện công tác quản trị rủi ro hàng ngày | |
| 8. | <i>Công tác giám sát tuân thủ</i> | |
| | Các thời điểm bộ phận kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá hiệu quả công tác quản trị rủi ro | 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm |
| | Phát hiện của bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro liên quan tới: - Vi phạm trong công tác quản trị rủi ro cho hoạt động kinh doanh của công ty (vi phạm chính sách, khẩu vị rủi ro, giới hạn rủi ro, quy trình quản lý rủi ro...) nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro liên quan tới: - Vi phạm trong công tác quản trị rủi ro cho hoạt động kinh doanh của công ty (vi phạm chính sách, khẩu vị rủi ro, giới hạn rủi ro, quy trình quản lý rủi ro...) - Vi phạm trong công tác quản trị rủi ro cho các quỹ và danh mục đầu tư của khách hàng ủy thác (vi phạm chính sách, khẩu vị rủi ro, giới hạn rủi ro, quy trình quản lý rủi ro...) | Không phát sinh |

III. Các chỉ tiêu báo cáo định lượng

1. Tổng các khoản phải thu quá hạn, kể cả các khoản phải thu quá hạn đã tái tục (đầu kỳ và cuối kỳ).

| STT | Tên chỉ tiêu | Đầu kỳ | Cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------|--------|---------|---------|
|-----|--------------|--------|---------|---------|

| | | | | |
|---|--|---|---|---|
| 1 | Tổng các khoản phải thu quá hạn, kể cả các khoản phải thu quá hạn đã tái tục | 0 | 0 | 0 |
|---|--|---|---|---|

2. Tổng giá trị đầu tư ngắn hạn sau điều chỉnh rủi ro (đầu kỳ và cuối kỳ, xem *ghi chú 4*).

| STT | Tên chỉ tiêu | Đầu kỳ | Cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|----------------|----------------|---------|
| 1 | Tổng giá trị đầu tư ngắn hạn sau điều chỉnh rủi ro | 10.202.205.240 | 44.783.811.507 | |

3. Lợi nhuận đã phân phối từng năm kể từ năm thành lập đến năm hiện tại.

| STT | Chỉ tiêu | Giá trị | Ghi chú |
|-----|------------------------|-----------------|---------|
| 1 | Trích quỹ phúc lợi | - | |
| 2 | Quỹ dự phòng tài chính | 744.401.187 VND | |

4. Tỷ suất lợi nhuận theo trọng số thời gian (TWR và *twr*, xem *ghi chú 5*), giá trị tài sản ròng (NAV) của từng danh mục đầu tư, quỹ mở quản lý chủ động tại thời điểm 30/06/2024.

| STT | Tên danh mục đầu tư | TWR | <i>twr</i> | NAV | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----|------------|-----|---------|
| - | - | - | - | - | |

5. Tỷ suất lợi nhuận theo trọng số giá trị (MWR và *mwr*, xem *ghi chú 6*), giá trị tài sản ròng (NAV) của từng quỹ đóng, quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán quản lý chủ động tại thời điểm 30/06/2024.

| STT | Tên Quỹ | MWR | <i>mwr</i> | NAV | Ghi chú |
|-----|----------------------------|-----|------------|---------------------|---------|
| 1 | Quỹ Đầu tư Hạ tầng Red One | | | 473.179.902.248 VND | |

6. Độ lệch chuẩn hoặc tracking error (TE) và giá trị tài sản ròng (NAV) của các quỹ quản lý thụ động.

IV. Các tài liệu kèm theo

- Quy trình quản lý danh mục đầu tư;
- Quy trình tư vấn đầu tư;
- Quy trình quản lý quỹ thành viên;
- Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán;
- Quy chế hoạt động của Ủy Ban Đầu Tư;
- Quy chế chính sách quản trị rủi ro.

Công Ty xin cam đoan về tính chính xác và đầy đủ của báo cáo trên đây và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với tính chính xác và đầy đủ của báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN

